

Số: 142/2026/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 237/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1990;

CCCD số: 019190003633, cấp ngày: 17/5/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Chung cư V, tổ dân phố H, phường V, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Trần Văn H1, sinh năm 1989;

CCCD số: 024089020907, cấp ngày: 01/9/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Trần Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Trần Văn H1 thuận tình ly hôn. (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 44/2024, đăng ký ngày 02/12/2024 tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (cũ) – nay là UBND xã L, tỉnh Bắc Ninh).

2.2. Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Trần Văn H1 có 01 con chung là cháu Trần Minh H2, sinh ngày 01/3/2025. Khi ly hôn, anh chị thống nhất chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H2 cho đến khi thành niên. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai ký hiệu BTLU/26E số 0000796 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh; chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 6 – Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 6 – Bắc Ninh;
- UBND xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Tuyết Nhung